



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH & MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ : Số 1, Xã lộ Trường Sơn, An Bình, Dĩ An, Bình Dương
Điện thoại : 028. 3724 5728 Fax: 028. 3724 5933
Email : analysis.env.vn@gmail.com

VIMCERTS 068



VILAS 457

Số: 25-282.CAE

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Đơn vị yêu cầu: **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH**

Địa điểm lấy mẫu: **CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh

Ngày lấy mẫu: 09/4/2025

Loại mẫu: Khí thải

Phương pháp lấy mẫu: Theo phương pháp thử nghiệm

Số lượng: 01

Tên mẫu/ký hiệu mẫu: Khí thải tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 1, công suất 10 tấn hơi/giờ (25040902-KT1)

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm
1	Lưu lượng ^(b)	Nm ³ /h	21289	US EPA Method 2
2	Bụi tổng ^(b)	mg/Nm ³	36,7	US EPA Method 5
3	Nitơ oxit, NO _x ^(b) (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	65,3	TCVN 7172:2002
4	Lưu huỳnh đioxit, SO ₂ ^(b)	mg/Nm ³	29,4	JIS K 0103:2011
5	Cacbon oxit, CO ^(b)	mg/Nm ³	510,7	HD111-TB-CO

+ Ghi chú:

(a): Phép thử được BoA công nhận (VILAS 457)

(b): Phép thử được Bộ TNMT chứng nhận (VIMCERTS 068)

Phụ trách phòng thí nghiệm

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Ngày 16 tháng 4 năm 2025

Giám đốc



Đỗ Hải Âu

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/tại thời điểm đo đặc nếu không có ghi chú
Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi lấy mẫu/đo đặc/gửi mẫu.
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày trả kết quả (đối với mẫu đất, nước, bùn, chất thải), không lưu (đối với mẫu khí, vi sinh)
Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của CAE

BM01-TT18-KQTN/02



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH & MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ : Số 1, Xa lộ Trường Sơn, An Bình, Dĩ An, Bình Dương
Điện thoại : 028. 3724 5728 Fax: 028. 3724 5933
Email : analysis.env.vn@gmail.com

VIMCERTS 068



VILAS 457

Số: 25-283.CAE

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Đơn vị yêu cầu: **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH**

Địa điểm lấy mẫu: **CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh

Ngày lấy mẫu: 09/4/2025 Loại mẫu: Khí thải

Phương pháp lấy mẫu: Theo phương pháp thử nghiệm

Số lượng: 01

Tên mẫu/ký hiệu mẫu: Khí thải tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 2, công suất 08 tấn hơi/giờ (25040902-KT2)

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm
1	Lưu lượng ^(b)	Nm ³ /h	12629	US EPA Method 2
2	Bụi tổng ^(b)	mg/Nm ³	17,6	US EPA Method 5
3	Nitơ oxit, NO _x ^(b) (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	48,8	TCVN 7172:2002
4	Lưu huỳnh đioxit, SO ₂ ^(b)	mg/Nm ³	24,8	JIS K 0103:2011
5	Cacbon oxit, CO ^(b)	mg/Nm ³	539,4	HD111-TB-CO

+ Ghi chú:

(a): Phép thử được BoA công nhận (VILAS 457)

(b): Phép thử được Bộ TNMT chứng nhận (VIMCERTS 068)

Phụ trách phòng thí nghiệm

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Ngày 16 tháng 4 năm 2025

Trưởng phòng
Đ. Đình Hải Âu

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/tại thời điểm đo đạc nếu không có ghi chú
Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi lấy mẫu/đo đạc/gửi mẫu.
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày trả kết quả (đối với mẫu đất, nước, bùn, chất thải), không lưu (đối với mẫu khí, vi sinh)
Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của CAE

BM01-TT18-KQTN/02



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH & MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ : Số 1, Xa lộ Trường Sơn, An Bình, Dĩ An, Bình Dương
Điện thoại : 028. 3724 5728 Fax: 028. 3724 5933
Email : analysis.env.vn@gmail.com

VIMCERTS 068



VILAS 457

Số: 25-334.CAE

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Đơn vị yêu cầu: **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH**

Địa điểm lấy mẫu: **CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh

Ngày lấy mẫu: 22/4/2025 Loại mẫu: Khí thải

Phương pháp lấy mẫu: Theo phương pháp thử nghiệm

Số lượng: 04

Tên mẫu/ký hiệu mẫu:

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 1 xưởng E 25042202-KT1

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình EG-EH xưởng E 25042202-KT2

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 1 xưởng F 25042202-KT3

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình FG-FH xưởng F 25042202-KT4

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả				Phương pháp thử nghiệm
			KT1	KT2	KT3	KT4	
1	Lưu lượng ^(b)	Nm ³ /h	4996	4830	4375	4540	US EPA Method 2
2	Toluen ^(b)	mg/Nm ³	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	PD CEN/TS 13649:2014

+ Ghi chú:

(a): Phép thử được BoA công nhận (VILAS 457)

(b): Phép thử được Bộ TNMT chứng nhận (VIMCERTS 068)

(*) : Giới hạn định lượng của phương pháp

Phụ trách phòng thí nghiệm

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Ngày 29 tháng 4 năm 2025



Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/tại thời điểm đo đạc nếu không có ghi chú
Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi lấy mẫu/đo đạc/gửi mẫu.
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày trả kết quả (đối với mẫu đất, nước, bùn, chất thải), không lưu (đối với mẫu khí, vi sinh)
Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của CAE



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01976/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT1	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT1: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyên sơn xạ 1 xưởng F.

Tọa độ: X: 1249002, Y: 576702

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

CHỖ CHỮ CHỮ NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01977/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT2	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.2)	400
2	Etylaxetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT2: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình EG-EH xưởng E.
Tọa độ: X: 1249004, Y: 576700

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts-288);

TP. Hồ Chí Minh ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Chanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01978/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Loại mẫu : 25.740
Thời gian thử nghiệm : 22/04/2025 : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT3	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT3: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 1 xưởng F

Tọa độ: X: 1248934, Y: 576634

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01979/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025
Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT4	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.2)	400
2	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:
- KT4: Khí thải phát sinh từ công đoạn quết keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình FG-FH xưởng F.
Tọa độ: X: 1248935, Y: 576633
- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo



TL. GIÁM ĐỐC

HÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH & MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ : Số 1, Xa lộ Trường Sơn, An Bình, Dĩ An, Bình Dương
 Điện thoại : 028. 3724 5728 Fax: 028. 3724 5933
 Email : analysis.env.vn@gmail.com

VIMCERTS 068



VILAS 457

Số: 25-335.CAE

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Đơn vị yêu cầu: **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH**

Địa điểm lấy mẫu: **CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh

Ngày lấy mẫu: 22/4/2025 Loại mẫu: Khí thải

Phương pháp lấy mẫu: Theo phương pháp thử nghiệm

Số lượng: 04

Tên mẫu/ký hiệu mẫu:

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyên 25042202-KT5
 dán gộp C-D tại xưởng J
 Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyên 25042202-KT6
 chiếu xạ AB,CD,EF,LG tại xưởng J
 Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyên 25042202-KT7
 chiếu xạ MN,PO,H tại xưởng J
 Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyên 25042202-KT8
 chiếu xạ xưởng A1-1F và chuyển thành hình AD xưởng A1-1F

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả				Phương pháp thử nghiệm
			KT5	KT6	KT7	KT8	
1	Lưu lượng ^(b)	Nm ³ /h	8550	7013	12271	10123	US EPA Method 2
2	Toluen ^(b)	mg/Nm ³	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	PD CEN/TS 13649:2014

+ Ghi chú:

(a): Phép thử được BoA công nhận (VILAS 457)

(b): Phép thử được Bộ TNMT chứng nhận (VIMCERTS 068)

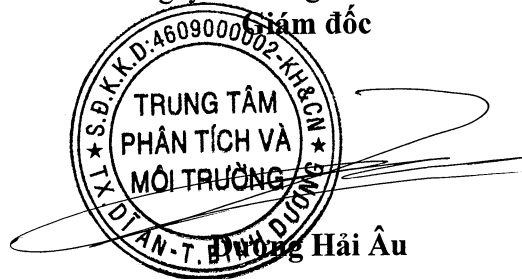
(*) : Giới hạn định lượng của phương pháp

Phụ trách phòng thí nghiệm

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Ngày 29 tháng 4 năm 2025

Giám đốc



Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/tại thời điểm đo đạc nếu không có ghi chú
 Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi lấy mẫu/đo đạc/gửi mẫu.
 Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày trả kết quả (đối với mẫu đất, nước, bùn, chất thải), không lưu (đối với mẫu khí, vi sinh)
 Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của CAE



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01980/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT5	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT5: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyên án gộp C-D tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249271, Y: 576648

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01981/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT6	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.2)	400
2	Etylaxetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT6: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển chiều xạ AB, CD, EF và G tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249261, Y: 576733

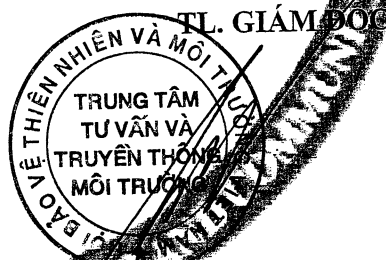
- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số VIMCERTS 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01982/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT7	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Ethylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:
- KT7: Khí thải phát sinh từ công đoạn quết keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ MN, POH tại xưởng J.
Tọa độ: X: 1249244, Y: 576713
- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ
- * Chỉ tiêu được hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Thảo

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01963/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Mã đơn hàng : 25.742
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 23/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT11	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT11: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ xương A1-1F và chuyển thành bình AD xương A1-1F.

Tọa độ: X: 1248930, Y: 576532

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecens 238);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH & MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ : Số 1, Xã lộ Trường Sơn, An Bình, Dĩ An, Bình Dương
 Điện thoại : 028. 3724 5728 Fax: 028. 3724 5933
 Email : analysis.env.vn@gmail.com

VIMCERTS 068



VILAS 457

Số: 25-341.CAE

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Đơn vị yêu cầu: **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH**

Địa điểm lấy mẫu: **CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh

Ngày lấy mẫu: 23/4/2025 Loại mẫu: Khí thải

Phương pháp lấy mẫu: Theo phương pháp thử nghiệm

Số lượng: 04

Tên mẫu/ký hiệu mẫu:

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AFM1 tại xưởng A1-2F 25042303-KT1
 Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền B1-2F 25042303-KT2
 Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ xưởng C1-1F 25042303-KT3
 Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình CE xưởng C1-1F 25042303-KT4

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả				Phương pháp thử nghiệm
			KT1	KT2	KT3	KT4	
1	Lưu lượng ^(b)	Nm ³ /h	7132	4313	4064	4058	US EPA Method 2
2	Toluen ^(b)	mg/Nm ³	< 1,8 ^(*)	KPH MDL=0,6	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	PD CEN/TS 13649:2014

+ Ghi chú:

(a): Phép thử được BoA công nhận (VILAS 457)

(b): Phép thử được Bộ TNMT chứng nhận (VIMCERTS 068)

KPH: không phát hiện, MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp.

(*) : Giới hạn định lượng của phương pháp

Phụ trách phòng thí nghiệm

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Ngày 29 tháng 4 năm 2025

Giám đốc



Dương Hải Âu

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/tại thời điểm đo đạc nếu không có ghi chú
 Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi lấy mẫu/đo đạc/gửi mẫu.
 Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày trả kết quả (đối với mẫu đất, nước, bùn, chất thải), không lưu (đối với mẫu khí, vi sinh)
 Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của CAE



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01964/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.742
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 23/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT12	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT12: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, sơn keo, sấy khô tại chuyển AFM1 tại xưởng A1-2F.

Tọa độ: X: 1248895, Y: 576562

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 238);

TP. Hồ Chí Minh ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01965/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Mã đơn hàng : 25.742
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 23/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT13	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,4)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT13: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại xưởng B1-2F.

Tọa độ: X: 7248908, Y: 576533

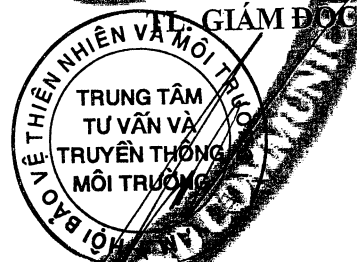
- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thành Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01983/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT8	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT8: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyên chiều xạ xường GI-1H.

Tọa độ: X: 1248846, Y: 576484

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh ngày 07 tháng 07 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01984/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.740
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 22/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT9	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl axetat*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:
- KT9: Khí thải phát sinh từ công đoạn quết keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình CE xuống C1-1F.
Tọa độ: X: 1248858, Y: 576471
- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo



TL. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH & MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ : Số 1, Xa lộ Trường Sơn, An Bình, Dĩ An, Bình Dương
 Điện thoại : 028. 3724 5728 Fax: 028. 3724 5933
 Email : analysis.env.vn@gmail.com

VIMCERTS 068



VILAS 457

Số: 25-342.CAE

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Đơn vị yêu cầu: **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH**

Địa điểm lấy mẫu: **CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh

Ngày lấy mẫu: 23/4/2025 Loại mẫu: Khí thải

Phương pháp lấy mẫu: Theo phương pháp thử nghiệm

Số lượng: 03

Tên mẫu/ký hiệu mẫu:

Khí thải phát sinh từ công đoạn in logo tại E1-2F 25042303-KT5

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại
chuyển dán đế số 1 và số 2 xưởng G1-2F 25042303-KT6

Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại
chuyển dán đế số 3 và số 4 xưởng G1-2F 25042303-KT7

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả			Phương pháp thử nghiệm
			KT5	KT6	KT7	
1	Lưu lượng ^(b)	Nm ³ /h	12964	6643	7189	US EPA Method 2
2	Toluen ^(b)	mg/Nm ³	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	< 1,8 ^(*)	PD CEN/TS 13649:2014

+ Ghi chú:

(a): Phép thử được BoA công nhận (VILAS 457)

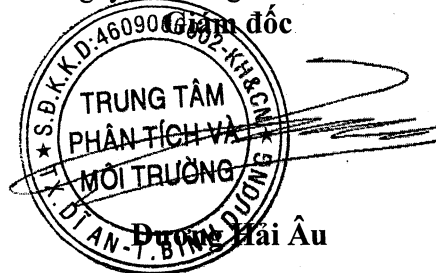
(b): Phép thử được Bộ TNMT chứng nhận (VIMCERTS 068)

(*): Giới hạn định lượng của phương pháp

Phụ trách phòng thí nghiệm

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Ngày 29 tháng 4 năm 2025





TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01985/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : Linh, Xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Loại mẫu : 25.740
Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT10	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT10: Khí thải phát sinh từ công đoạn in logo tại E1-2F.

Tọa độ: X: 1248753, Y: 576353

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số VIMCERTS 288);

TP. Hồ Chí Minh ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo



TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
 2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
 3. "-": Không quy định
 4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp
- Lần ban hành: 03 Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01966/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.742
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 23/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT14	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT14: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo dán keo, sấy khô và chuyển dần đế số 1 và số 2 xưởng G1-2F.

Tọa độ: X: 1248973, Y: 576353

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.cec.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01967/2025/PKQ

Khách hàng : SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TÂY NINH
Địa chỉ : Số 96 đường Phạm Tung, khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
Địa điểm quan trắc : CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM - Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình
Mã đơn hàng : 25.742
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 23/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 23/04/2025 - 07/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT15	Nồng độ tối đa
1	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
2	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400

- Vị trí lấy mẫu:

- KT15: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển dẫn đế số 3 và số 4 đường G1-2F.

Tọa độ: X: 1248973, Y: 576353

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số VIMCERTS 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG

VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ – Q. Đống Đa – Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01807/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT3	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.560	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT3: Dòng khí thải số 03 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 04 và nguồn số 05.

Tọa độ: X= 1249036.33, Y= 576669.05

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

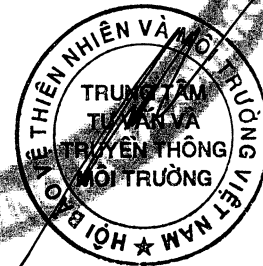
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01808/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT4	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.500-	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT4: Dòng khí thải số 04 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 06.

Tọa độ: X= 1249037.92, Y= 576667.44

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

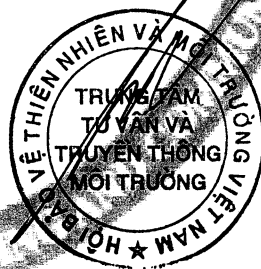
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01809/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT5	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.680	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT5: Dòng khí thải số 05 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 07 và nguồn số 08.

Tọa độ: X=1249086.64, Y=576716.55

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

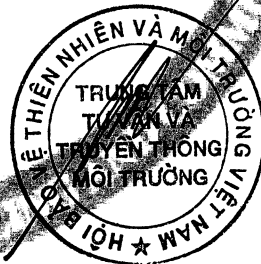
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01810/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT6	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.800	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT6: Dòng khí thải số 06 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 09 và nguồn số 10.

Tọa độ: X= 1249054.47, Y= 576748.31

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

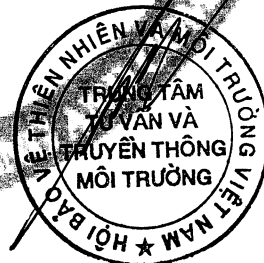
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01831/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT9	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.980	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Ethyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT9: Dòng khí thải số 09 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 14 và nguồn số 15.

Tọa độ: X=1248971.56, Y=576597.92

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

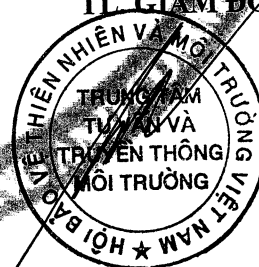
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
- Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
- “-”: Không quy định
- KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01832/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Mã đơn hàng : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Loại mẫu : Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Thời gian lấy mẫu : 25.687
Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT10	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.160	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetat*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT10: Dòng khí thải số 10 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 16.

Tọa độ: X= 1248973.30, Y= 576597.03

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

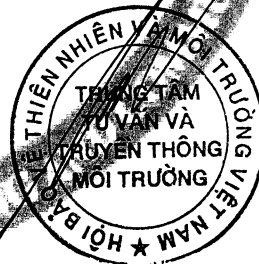
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01833/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lã, ấp Bình Linh, xã Chà Lã, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KPH	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.780	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KTH: Dòng khí thải số 11 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 17 và nguồn số 18.

Tọa độ: X=1249020.99, Y=576646.91

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

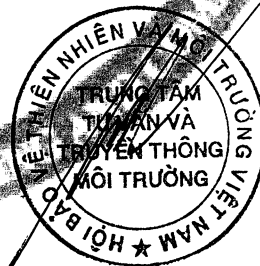
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01834/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT12	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.960	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT12: Dòng khí thải số 12 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 19 và nguồn số 20.

Tọa độ: X=1248988.03, Y=576680.44

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

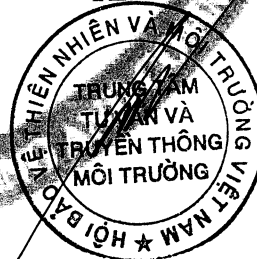
* Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01811/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Mã đơn hàng : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Loại mẫu : Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Thời gian lấy mẫu : 25.683
Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT13	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.240	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetat*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT13: Dòng khí thải số 13 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 21, nguồn số 22, nguồn số 23.

Tọa độ: X= 1249265.20, Y= 576643.17

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01812/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Mã đơn hàng : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Loại mẫu : 25.683
Thời gian lấy mẫu : Khí thải
Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT14	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.300	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT14: Dòng khí thải số 14 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 24, nguồn số 25.

Tọa độ: X= 1249266.65, Y= 576644.33

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thao



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01813/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
: Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT15	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.420	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Ethyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT15: Dòng khí thải số 15 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 26, nguồn số 27, nguồn số 28

Tọa độ: X=1249267.68, Y=576645.65

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

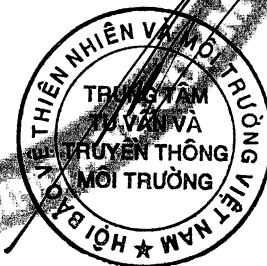
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01814/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Mã đơn hàng : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lả, ấp Bình Linh, xã Chà Lả, huyện
Loại mẫu : Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Thời gian lấy mẫu : 25.683
Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT16	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.540	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT16: Dòng khí thải số 16 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 29, nguồn số 30, nguồn số 31

Tọa độ: X= 1249268.70, Y= 576646.86

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

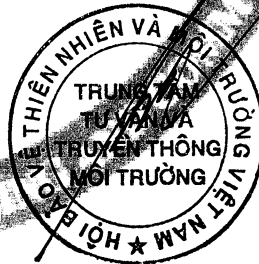
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01815/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT17	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.720	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT17: Dòng khí thải số 17 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 32, nguồn số 33.
Tọa độ: X=1249269.72, Y=576647.74

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG

VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.cec.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01816/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT19	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	12.900	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT19: Dòng khí thải số 19 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 36, nguồn số 37, nguồn số 38

Tọa độ: X= 1249308.36, Y= 576685.71

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

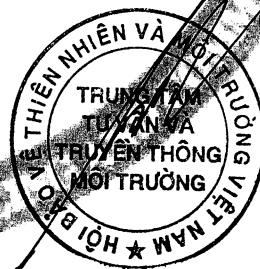
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01817/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT20	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.900	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT20: Dòng khí thải số 20 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 39, nguồn số 40, nguồn số 41, nguồn số 42.

Tọa độ: X= 1249328.92, Y= 576707.04

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

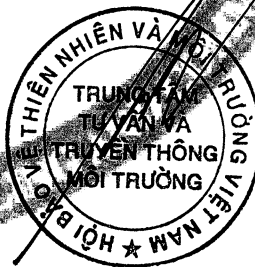
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01818/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.683
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 17/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 17/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT23	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	10.860	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT23: Dòng khí thải số 23 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 50, nguồn số 51, nguồn số 52.

Tọa độ: X= 1249243.25, Y= 576711.93

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

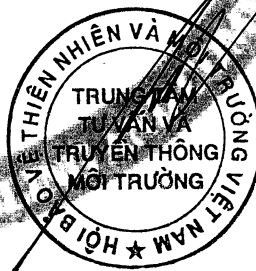
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ – Q. Đống Đa – Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01819/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT25	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5220	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT25: Dòng khí thải số 25 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 55

Tọa độ: X=1248956.8, Y=576501.05

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

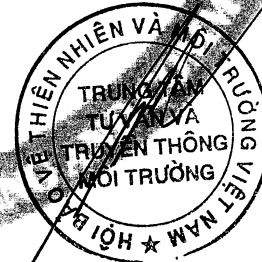
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01820/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT26	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Ethyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT26: Dòng khí thải số 26 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 56

Tọa độ: X= 1248981.04, Y= 576531.88

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

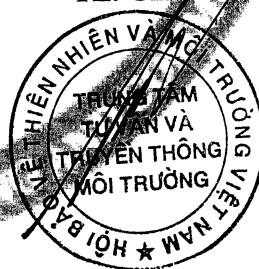
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01821/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT27	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.280	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT27: Dòng khí thải số 27 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 57

Tọa độ: X=1248950.28, Y=576564.46

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

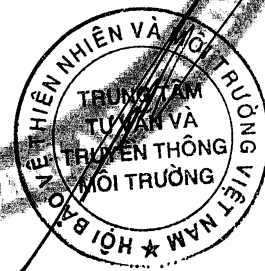
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01822/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Mã đơn hàng : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Loại mẫu : Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Thời gian lấy mẫu : 25.686
Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT29	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.400	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT29: Đồng khí thải số 29 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 59

Tọa độ: X=1248910.23, Y=576548.31

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

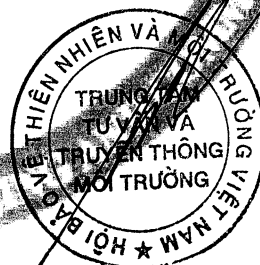
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01823/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT30	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.160	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetat*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT30: Đồng khí thải số 30 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 60

Tọa độ: X=1248916.47, Y=576541.56

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

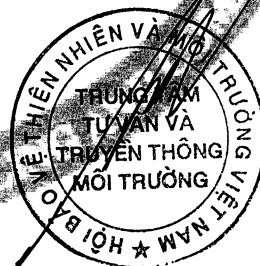
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimeerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01824/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT31	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.520	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT31: Dòng khí thải số 31 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 61

Tọa độ: X= 1248917.77, Y= 576540.23

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

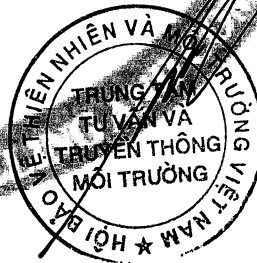
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01825/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Mã đơn hàng : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Loại mẫu : Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Thời gian lấy mẫu : 25.686
Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT32	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.580	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT32: Đồng khí thải số 32 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 62

Tọa độ: X= 1248969.16, Y= 576490.92

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

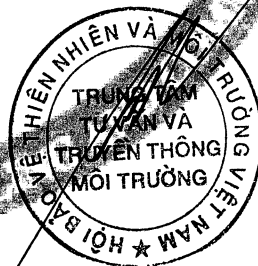
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01826/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT33	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.520	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT33: Dòng khí thải số 33 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 63

Tọa độ: X= 1248981.04, Y= 576531.88

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

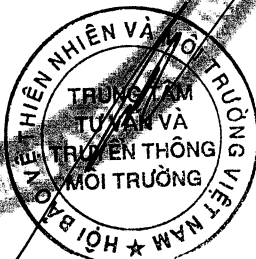
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01827/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT34	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.000	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT34: Dòng khí thải số 34 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 64

Tọa độ: X=1248967.98, Y=576546.41

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

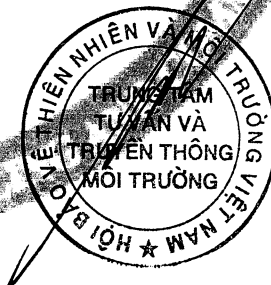
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01828/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT35	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.880	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT35: Dòng khí thải số 35 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 65

Tọa độ: X= 1248959.71, Y= 576554.34

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

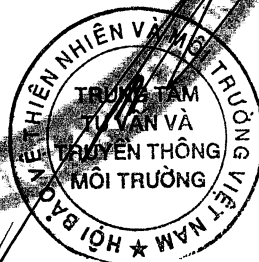
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01829/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.686
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 18/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT36	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.240	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,4)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT36: Dòng khí thải số 36 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 66

Tọa độ: X=1248959.71, Y=576554.34

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

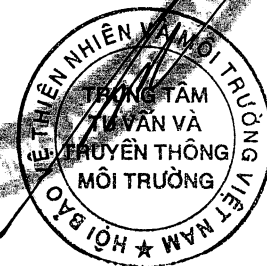
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01830/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Mã đơn hàng : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Loại mẫu : 25.686
Thời gian lấy mẫu : Khí thải
Thời gian thử nghiệm : 18/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT37	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6240	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT37: Dòng khí thải số 37 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 67

Tọa độ: X= 1248923.72, Y= 576590.29

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

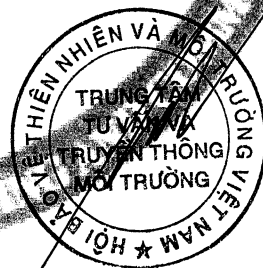
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.cec.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01835/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT41	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.280	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Ethyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT41: Dòng khí thải số 41 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 71

Tọa độ: X= 1248869.80, Y= 576459.52

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01836/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lã, ấp Bình Linh, xã Chà Lã, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT42	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT42: Dòng khí thải số 42 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 72

Tọa độ: X= 1248882.29, Y= 576447.77

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

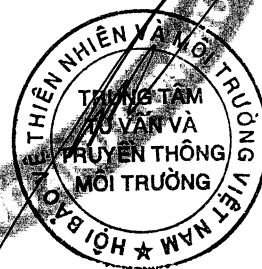
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01837/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT43	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.160	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Ethyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT43: Dòng khí thải số 43 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 73.

Tọa độ: X= 1248894.48, Y= 576435

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01838/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT44	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.920	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT44: Dòng khí thải số 44 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 74.

Tọa độ: X= 1248922.04, Y= 576461.88

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

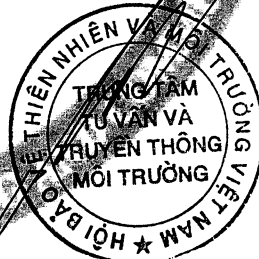
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimecerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01839/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT45	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4 980	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT45: Dòng khí thải số 45 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 75

Tọa độ: X= 1248910.43, Y= 576477.14

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

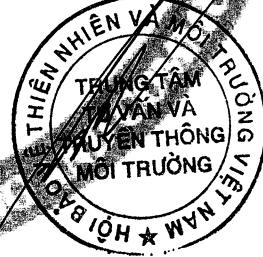
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01840/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT46	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4740	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylaxetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT46: Dòng khí thải số 46 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 76

Tọa độ: X= 1248899.99, Y= 576488.29

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

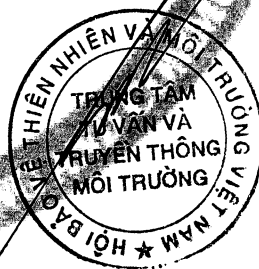
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01841/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lả, ấp Bình Linh, xã Chà Lả, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT47	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.800	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT47: Dòng khí thải số 47 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 77.

Tọa độ: X= 1248886.62, Y= 576500.29

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. “-”: Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01842/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lã, ấp Bình Linh, xã Chà Lã, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT51	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	8.460	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.2)	400
3	Ethyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0.01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT51**: Dòng khí thải số 51 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 85 và nguồn số 86.

Tọa độ: X= 1249003.76, Y= 57682.40

- **QCVN 20:2009/BTNMT**: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01843/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT52	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.420	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetat*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT52: Dòng khí thải số 52 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 87

Tọa độ: X=1249008.58, Y=576387.07

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

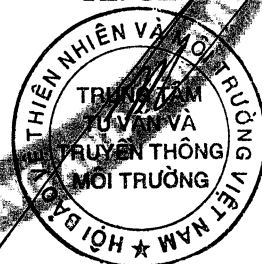
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
- Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
- "-": Không quy định
- KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01844/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT53	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.360	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Ethyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT53: Dòng khí thải số 53 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 88

Tọa độ: X= 1048977.01, Y= 576434.74

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

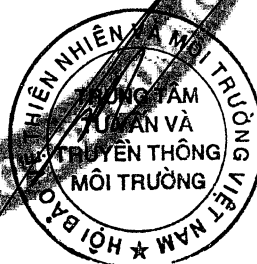
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01845/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT54	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	8.820	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT54: Dòng khí thải số 54 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 89 và nguồn số 90.

Tọa độ: X= 1248963.30, Y= 576421.45

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

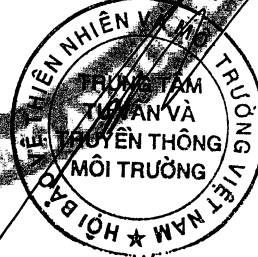
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01846/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT55	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	9.300	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT55: Dòng khí thải số 55 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 91 và nguồn số 92.

Tọa độ: X= 1248963.30, Y= 576421.45

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

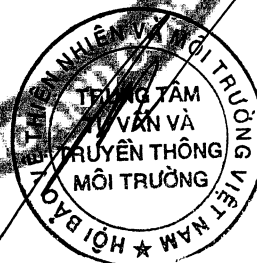
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. “-”: Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01847/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT56	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	9.300	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl acetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,15)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT56: Dạng khí thải số 56 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 93 và nguồn số 94.

Tọa độ: X= 1248935.89, Y= 576393.55

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01848/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : Số 14 Đường 31C, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện
Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.687
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 19/04/2025 Thời gian thử nghiệm : 19/04/2025 - 05/05/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT57 Nồng độ tối đa	
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	9.540	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etylacetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT57: Dòng khí thải số 57 - tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải của nguồn số 95 và nguồn số 96.

Tọa độ: X= 1248935.89, Y= 576393.55

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất hữu cơ

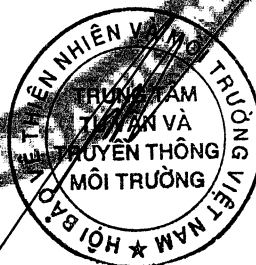
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025